

TRƯỜNG TIỂU HỌC:

Họ và tên:

Lớp:

ĐỀ ÔN LUYỆN HỌC KỲ I (7)

Môn: TOÁN - LỚP 4

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Khoanh vào chữ cái đặt trước mỗi phương án đúng:

Câu 1: Giá trị của chữ số 6 trong số 360 159 284 là:

A. 6

B. 60

C. 60 000

D. 60 000 000

Câu 2: Chọn câu trả lời đúng. Số 942 375 186 có chữ số 9:

A. thuộc hàng trăm, có giá trị là 900 000 000

B. thuộc hàng trăm triệu, có giá trị là

900 000 000

C. thuộc hàng chục triệu, có giá trị là

D. thuộc hàng triệu, có giá trị là 900 000 000

90 000 000

Câu 3: Viết thành tổng số 7 604 002

A. $7\,000\,000 + 600\,000 + 40\,000 + 2$

B. $7\,000\,000 + 600\,000 + 4\,000 + 2$

C. $7\,000\,000 + 600\,000 + 4\,000 + 20$

D. $7\,000\,000 + 60\,000 + 4\,000 + 2$

Câu 4: So sánh số 780 965 412 và 759 543 000?

A. Không so sánh được

B. =

C. <

D. >

Câu 5: Năm 1428 thuộc thế kỉ thứ mấy?

A. thế kỉ thứ 128

B. thế kỉ thứ 14

C. thế kỉ thứ 15

D. thế kỉ thứ 13

Câu 6: Năm 2024 thuộc thế kỉ:

A. XIX

B. XX

C. XXI

D. XVIII

Câu 7: Một số có ba chữ số, nếu viết thêm chữ số 5 vào đằng trước số đó thì số cũ tăng bao nhiêu đơn vị?

A. 5 000

B. 5

C. 53

D. 500

Câu 8: Biểu thức nào có giá trị nhỏ nhất?

A. $8\,765\,956 - 7\,578\,000$

B. $688\,487 + 646\,998$

C. $3\,765\,890 - 2\,234\,098$

D. $368\,714 + 803\,200 + 200\,204$

Câu 9: Một đội công nhân ngày đầu làm được 4670 mét đường. Ngày thứ hai làm nhiều hơn ngày thứ nhất 1350 mét đường. Hỏi cả hai ngày đội công nhân đó làm được bao nhiêu mét đường?

A. 10 690m

B. 10 710m

C. 16 020m

D. 10 700m

Câu 10: Hai thùng dầu có tất cả 124 lít. Nếu chuyển 8 lít từ thùng thứ nhất sang thùng thứ hai thì lượng dầu ở hai thùng bằng nhau. Hỏi mỗi thùng có bao nhiêu lít dầu?

A. Thùng 1: 72 lít; thùng 2: 52 lít

B. Thùng 1: 70 lít; thùng 2: 54 lít

C. Thùng 1: 68 lít; thùng 2: 56 lít

D. Thùng 1: 74 lít; thùng 2: 50 lít

II. PHẦN TỰ LUẬN

Bài 1: *Viết các số sau đây:*

a) Tám trăm năm mươi hai triệu bốn trăm nghìn năm trăm:

b) Bảy trăm triệu không trăm linh tám nghìn chín trăm hai mươi:

Bài 2: *Đọc các số sau:*

a) 8 000 000:

b) 269 007 000:

Bài 3: *Viết mỗi số sau thành tổng:*

a) $86\,596 =$

b) $966\,047 =$

Bài 4: *Viết số thích hợp vào chỗ chấm:*

a) $5\,m^2\,6\,dm^2 =$ mm^2

b) 3 tấn 5 yến = kg

c) 2 giờ 15 phút = giây

d) 1 thế kỉ 25 năm = năm

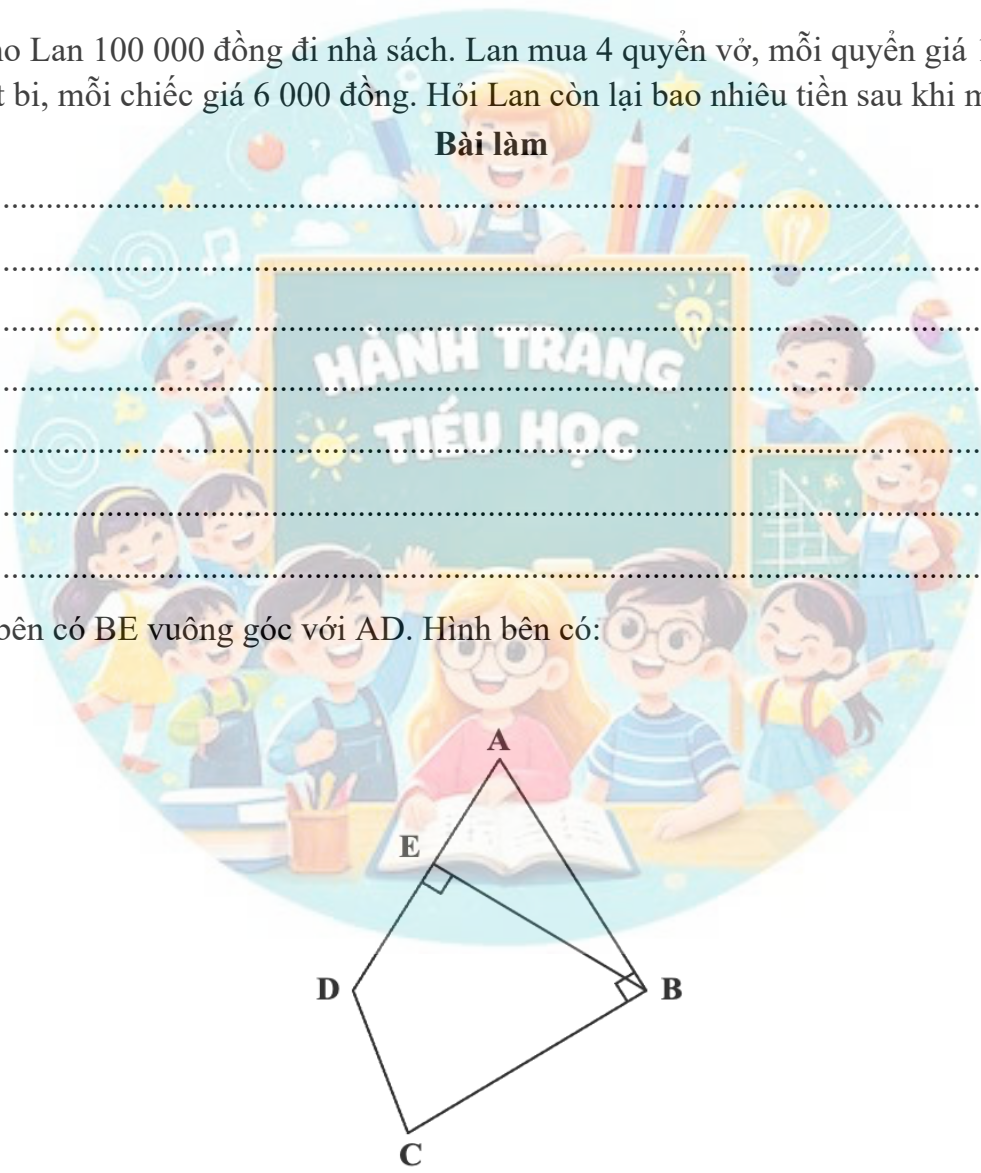
Bài 5: Tính giá trị của biểu thức sau: $789 - a + b$. Biết a là số lớn nhất có hai chữ số và b là số bé nhất có ba chữ số.

Bài làm

Bài 6: Mẹ cho Lan 100 000 đồng đi nhà sách. Lan mua 4 quyển vở, mỗi quyển giá 12 500 đồng và 2 chiếc bút bi, mỗi chiếc giá 6 000 đồng. Hỏi Lan còn lại bao nhiêu tiền sau khi mua sắm?

Bài làm

Bài 7: Hình bên có BE vuông góc với AD. Hình bên có:



- a) góc nhọn.
- b) góc tù.
- c) góc vuông.